

Bản án số: 587/2022/HS-PT

Ngày: 29-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tự

Các Thẩm phán: Ông Phạm Tồn

Ông Đặng Kim Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thanh Yên, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Anh - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 510/2022/TLPT-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Đàm Văn L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2022/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Bị cáo có kháng cáo:

ĐÀM VĂN L (X); Sinh ngày 10 tháng 5 năm 1988 tại Đà Nẵng; Nơi ĐKNKTT: thành phố Đà Nẵng; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Con ông Đàm Văn N và bà Hứa Thị Lệ K (*đều còn sống*); Có vợ là Lê Thị V và có 02 con, (*lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2011*). Tiền án: 02 tiền án.

- Ngày 02/8/2005, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 2 Điều 138 BLHS năm 1999 theo Bản án số: 48/2005/HS-ST. Ra trại ngày 28/4/2006;

- Ngày 26/3/2009, bị Tòa án nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999 theo Bản án số: 18/2009/HS-ST. Ra trại ngày 12/12/2009 (*chưa chấp hành bồi thường dân sự*); Chưa được xóa án tích.

- *Tiền sự*: Ngày 30/3/2020, bị Tòa án nhân dân quận T, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số: 37/2020/QĐ-TA thời hạn 12 tháng, đã chấp hành xong ngày 16/11/2020.

Bị cáo bị bắt ngày 31/3/2022, hiện đang bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đàm Văn L*: Ông **Nguyễn Thanh S** - Luật sư Công ty luật TNHH T thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng bào chữa theo yêu cầu của Tòa án, có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h00 ngày 30/12/2021, Đàm Văn L dắt xe máy ra khỏi nhà thì có làm đụng vào cửa nhà chị Tăng Thị Thu T phía đối diện nên chị T có nhắc nhở, lúc này L không nói gì mà đi vào nhà ngồi nhậu và hát karaoke. Thấy ồn ào nên Đồng Viết S là bạn trai của T qua yêu cầu L mở nhạc nhỏ lại thì giữa hai bên xảy ra xô xát đánh nhau, chị T can ngăn nên cả hai dừng lại sau đó T cùng S đi chơi. Khoảng 19h00 cùng ngày thì Lê Thị V - là vợ của Đàm Văn L về nhà biết được sự việc nên V có điện thoại cho S nói chuyện hỏi lý do S và L đánh nhau. Đến 19h30 cùng ngày, Đồng Viết S về đến nhà và lấy một cây gậy ba khúc từ cốp xe giấu trong người rồi gọi V ra để nói chuyện, lúc này hai bên xảy ra cãi vã dẫn đến việc V dùng tay túm lấy cổ áo của S và đánh vào mặt anh S 02 (*hai*) cái, S tức giận có dùng tay đánh 01 (*một*) cái vào mặt và dùng chân đạp 01 (*một*) cái vào người V. Giữa lúc V và S đang giằng co thì L chạy vào bấp lấy 01 (*một*) cây kéo từ trong nhà xông ra và sử dụng cây kéo bằng tay phải, mũi kéo chụm lại đâm nhiều nhát theo hướng từ trên xuống, từ trái qua phải, từ phải qua trái, đâm liên tục vào người của S gây thương tích ở vùng thái dương trái, vùng đỉnh đầu, vùng sau cổ, vùng lưng và vai phải. Lúc này, S cũng rút gậy ba khúc bằng kim loại chuẩn bị từ trước đó ra để đánh lại L nhưng chưa kịp làm gì thì L xông đến nên S bị ngã và làm rơi cây ba khúc trên xuống đất. Thấy vậy T và V chạy đến can ngăn thì S vùng bỏ chạy. Đồng Viết S được gia đình đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế quận T, thành phố Đà Nẵng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 33/Tg, ngày 15/02/2022 của Trung tâm pháp y thành phố Đà Nẵng kết luận thương tích của Đồng Viết S là:

- *Chấn thương sọ não*: Nứt lún xương hộp sọ vùng thái dương trái, ít máu tụ liềm não vùng trán, tụ máu dưới da đầu đã được điều trị nội khoa, vùng thái dương trái (*trong chân tóc*) có vết thương hiện tại đã lành sẹo, kích thước: (01cm x 0,2cm); vùng giữa đỉnh - chẩm có vết rách da hiện tại đã lành sẹo, kích thước (04cm x 0,2cm); Vùng sau cổ có vết rách da đã lành sẹo, kích thước (01cm x 0,2cm); Mặt

trước khớp vai phải có vết rách da hiện tại đã lành sẹo, kích thước (1,8cm x 0,2cm); Vùng lưng trái có vết rách da hiện tại đã lành sẹo, kích thước (0,8cm x 0,2cm) và vết xước da hiện tại đã lành để lại vết màu hồng nhạt; Vùng thắt lưng trái có vết rách da hiện tại đã lành sẹo, kích thước (01cm x 0,2cm).

Theo phương pháp cộng trong Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 thì tổng tỷ lệ tổn thương của các thương tích trên là: 14% (mười bốn phần trăm). Cơ chế và vật gây thương tích: tổn thương nêu trên là do ngoại lực tác động trực tiếp. Vật tác động phù hợp với vật sắt nhọn gây nên.

* *Vật chứng tạm giữ*: 01 (một) cây kéo có mũi bằng kim loại, cán nhựa màu xanh, có kích thước (18cm x 18cm) và 01 (một) cây gậy ba khúc baton 5.11 TACTIAL bằng kim loại, có cán bằng cao su màu đen, chiều dài 62cm.

Tại Bản kết luận giám định số: 31/KLVK-KTHS ngày 25/04/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Cây gậy ba khúc gửi giám định là công cụ hỗ trợ.

Tại bản Cáo trạng số: 97/CT-VKS-P1 ngày 07/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Đàm Văn L về tội “*Giết người*” theo điểm p khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2022/HS-ST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Áp dụng điểm p khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, khoản 3 Điều 57 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Đàm Văn L 11 (mười một) năm tù về tội “*Giết người*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 31/3/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, về án phí và thông báo về quyền kháng cáo.

Kháng cáo:

Ngày 30/9/2022, bị cáo Đàm Văn L có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng: hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Giết người*”, thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 11 năm tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới, đề nghị không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến về tội danh “*Giết người*”, cho

rằng bị cáo phạm tội trong trạng thái tinh thần bị kích động do hành vi trái pháp luật của bị hại đã đánh vợ của bị cáo là chị V; bị cáo dùng kéo đâm loạn xạ, không có chủ ý giết người, hành vi phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; có đủ cơ sở kết luận: khoảng 17 giờ ngày 30/12/2021, bị cáo Đàm Văn L khi dắt xe máy ra khỏi nhà thì có va chạm vào công nhà chị Tăng Thị Thu T, chị T có nhắc nhở, nhưng bị cáo L không nói gì mà bỏ đi vào nhà nhậu và hát karaoke, thấy tiếng ồn nên Đồng Viết S (*bạn trai chị T*) yêu cầu L giảm tiếng ồn trong việc hát karaoke thì hai bên xảy ra đánh nhau và được can ngăn nên cả hai dừng lại. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày Lê Thị V (*vợ bị cáo*) về nhà biết sự việc nên có gọi điện cho S hỏi lý do vì sao S và L đánh nhau, đến 19 giờ 30 phút cùng ngày, Đồng Viết S về nhà và lấy cây gậy ba khúc từ trong cốp xe máy giấu trong người rồi gọi V ra nói chuyện thì giữa hai bên xảy ra cãi nhau dẫn đến việc V dùng tay túm cổ áo S và đánh vào mặt S 02 cái, S tức giận dùng tay đánh 01 (*một*) cái vào mặt và dùng chân đạp 01 (*một*) cái vào người V, trong lúc V và S đang có hành vi đánh nhau, thì bị cáo L vào bếp lấy 01 (*một*) cái kéo từ trong nhà xông ra đâm nhiều nhát vào vùng thái dương, vùng đỉnh đầu, vùng cổ, vùng lưng và vùng vai trái của bị hại S là những vùng trọng yếu trên cơ thể con người, gây ra hậu quả anh S bị chấn thương sọ não (*nứt lún xương hộp sọ vùng thái dương trái, tụ máu dưới da đầu*), các vết thương ở vùng sau cổ, mặt trước khớp vai phải, vùng lưng trái, vùng thắt lưng trái với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14%.

[2] Hành vi trên của bị cáo đã phạm tội “*Giết người*” theo tình tiết định khung quy định tại điểm p khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự 2015 như bản án sơ thẩm đã qui kết là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015: khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại số tiền 10.000.000 đồng; phạm tội thuộc trường hợp “*phạm tội chưa đạt*”; tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, gia đình bị cáo có ông bà nội là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Kỷ niệm chương Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù, đày, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính, có con còn nhỏ; bị cáo bị truy tố theo tình tiết định khung “*Tái phạm nguy hiểm*” theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự 2015.

[4] Mặc dù sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới nhưng xét trong vụ án này, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội có phần lỗi của người bị hại do đánh vợ của bị cáo và tỷ lệ thương tích của người bị hại chỉ 14%, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 11 năm tù là có phần nặng so với tính chất và mức độ, hậu quả hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[5] Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đàm Văn L;

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 84/2022/HS-ST ngày 23/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

1. Áp dụng điểm p khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, khoản 3 Điều 57 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Đàm Văn L **10 (mười)** năm tù về tội “*Giết người*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 31/3/2022.

2. Án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Đàm Văn L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT-Công an thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV-Công an thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan CSTHAHS-Công an thành phố Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- Cục THADS thành phố Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Tự